TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2024/HS-ST
Ngày 03-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bấm

Bà Phạm Thị Thao

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thanh Thủy - Thẩm tra viên Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Đoàn Đình Hưởng - Kiểm sát viên.

- Người tiến hành tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Ông Vũ Trọng Kiên - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Ngày 03 tháng 7 N 2024, tại điểm cầu Trung tâm (trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng) và điểm cầu thành phần (Trại tạm giam – Công an thành phố Hải Phòng) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 142/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 6 N 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 381/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 N 2024, đối với bị cáo:

Lê Văn N, sinh ngày 08 tháng 02 N 1990 tại Thanh Hóa; nơi thường trú: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Th; nơi tạm trú: Không cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Phạm Thị Đ; có vợ Phạm Đình Vân Anh (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 26/02/2024, tạm giam ngày 28/02/2024; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 26/02/2024, Lê Văn N trên đường đi làm về đến khu vực đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, Hải Phòng thì gặp một người đàn ông không quen, đeo khẩu trang, đi xe mô tô Air

Blade (không rõ biển kiểm soát) hỏi N *"có mua Heroine không ?"*. Do nghiện ma túy nên N đưa 200.000 đồng mua được 01 gói ma túy Heroine. N cầm gói ma túy mua được cất vào túi áo ngực bên phải rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi N đi đến khu vực đầu ngõ Đông Chính, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền thì bị lực lượng Công an quận Ngô Quyền kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ của N 01 gói nilon kích thước 2x2cm chứa chất bột màu trắng.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu ngày 26/02/2024 của Lê Văn N dương tính với chất ma túy Heroine /Morphine.

Kết luận giám định số 211/KL-KTHS ngày 28/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Lê Văn N là ma túy, có khối lượng 0,18 gam, là loại Heroine.

Quá trình điều tra, Lê Văn N khai nghiện ma túy Heroine từ đầu N 2023, mục đích N mua ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân, đây là lần đầu tiên N mua ma túy của người đàn ông này, N không biết lai lịch, địa chỉ của người bán ma túy cho N.

Bản cáo trạng số 196/CT-VKSNQ ngày 12/6/2024 đã được đổi thành số 146 theo Thông báo đính chính số 245/TB-VKSNQ ngày 20/6/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền đã truy tố Lê Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn N khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

- *Kiểm sát viên tại phiên tòa*: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy dấu niêm phong số 211MT/PC09 bên trong chứa 0,10 gam Heroine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn N khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 26/02/2024, tại khu vực ngõ Đông Chính, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Lê Văn N có hành vi cất giữ trái phép 0,18 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng điều khiển hành vi và nhận thức được việc cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định "*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*". Tuy nhiên, xét thấy các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ: 01 bì giấy dấu niêm phong số 211MT/PC09 bên trong chứa 0,10 gam Heroine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Trong vụ án này, còn người đàn ông bán ma túy Heroine cho bị can Lê Văn N, Cơ quan điều tra chưa làm rõ được lai lịch, địa chỉ của người này nên chưa có căn cứ xử lý , HĐXX không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Văn N 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/02/2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy dấu niêm phong số 211MT/PC09 bên trong chứa 0,10 gam Heroine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/6/2024 giữa Công an quận Ngô Quyền và Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Văn N phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo bản án:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Về quyền yêu cầu thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan THAHS Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Huyền